

Phụ lục IV

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2016
(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)

CÔNG TY TNHH MUA BÁN NỢ VIỆT NAM

MST: 0101431355



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 11 tháng 11 năm 2016

(Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2016
đã được Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty phê duyệt tại Nghị quyết số 36/NQ-
HĐTV ngày 08 tháng 7 năm 2016)

I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM TRƯỚC

Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm trước: Sản phẩm sản xuất chủ yếu, doanh thu, lợi nhuận trước thuế, nộp ngân sách, thực hiện sản phẩm công ích, kim ngạch xuất khẩu:

TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM TRƯỚC

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2015
1	Doanh số mua nợ	Tỷ đồng	1.845
2	Chỉ tiêu sản phẩm, dịch vụ công ích (nếu có)		
3	Doanh thu	Tỷ đồng	2.369
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	320
5	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	286
6	Tổng vốn đầu tư	Tỷ đồng	
7	Kim ngạch xuất khẩu (nếu có)	1.000 USD	
8	Các chỉ tiêu khác		

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2016:

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2015	Kế hoạch 2016	% so sánh thực hiện 2015
1	2	3	4	5	6=5/4
I	Tổng doanh số mua nợ	Tỷ.đ	1,845	2,000	108.40
<i>Tr.đó</i>	- <i>Doanh số mua nợ theo nhiệm vụ được giao</i>	<i>Tỷ.đ</i>	<i>1,146</i>	<i>755</i>	<i>65.88</i>
	- <i>Doanh số mua nợ & TS thông thường</i>		<i>699</i>	<i>1,245</i>	<i>178.11</i>
II	Chỉ tiêu về kinh doanh				
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Tỷ.đ	2,369	1,990	84.00
<i>Tr.đó</i>	<i>Doanh thu thực hiện nhiệm vụ được giao</i>	<i>Tỷ.đ</i>	<i>1,253</i>	<i>738</i>	<i>58.89</i>
	<i>Doanh thu hoạt động MBN và tài sản</i>	<i>Tỷ.đ</i>	<i>1,116</i>	<i>1,252</i>	<i>112.18</i>
2	Lãi, lỗ	Tỷ.đ	320	350	112.90
3	Các khoản phải nộp NSNN:	Tỷ.đ	286	275	96.15
3.1	<i>Thuế TNDN</i>	<i>Tỷ.đ</i>	<i>67</i>	<i>70</i>	<i>104.48</i>
3.2	<i>Lợi nhuận còn lại</i>	<i>Tỷ.đ</i>	<i>160</i>	<i>175</i>	<i>109.37</i>
3.3	<i>60% của hoạt động tiếp nhận</i>	<i>Tỷ.đ</i>	<i>59</i>	<i>30</i>	<i>50.84</i>

2. Kế hoạch đầu tư phát triển:

- Kế hoạch đầu tư trong năm 2016 dự kiến là 864 tỷ, trong đó:
 - + Đầu tư thông qua hoạt động tái cơ cấu, chuyển nợ thành vốn góp tại 7 doanh nghiệp khách nợ với số vốn đầu tư khoảng 214 tỷ đồng;
 - + Đầu tư TSCĐ: 650 tỷ đồng

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp nghiên cứu và phát triển thị trường mua bán, xử lý nợ:

- Nghiên cứu thị trường mua bán nợ trong và ngoài nước, hỗ trợ phát triển, mở rộng hoạt động kinh doanh của Công ty; giới thiệu, tư vấn cho đối tác về các sản phẩm, dịch vụ của Công ty.
- Lập kế hoạch phát triển, mở rộng thị trường và phạm vi hoạt động của Công ty; xây dựng báo cáo định kỳ tình hình phát triển thị trường.
- Thiết lập, quản lý quan hệ với đối tác trong nước gồm các ngân hàng thương mại, các tổ chức tài chính, Tập đoàn, Tổng Công ty và các đối tác quốc tế; thu thập và cập nhật thông tin về đối tác.
- Liên hệ, tìm hiểu và thực hiện ký kết Thỏa thuận hợp tác với các ngân hàng thương mại Nhà nước làm chủ sở hữu, ngân hàng TMCP và các tổ chức tài

chính, công ty quản lý tài sản trong nước nhằm mở rộng thị trường cung cấp các khoản nợ để DATC xử lý.

- Tìm kiếm các đối tác nước ngoài có trình độ, kinh nghiệm, tham gia hợp tác với DATC trong việc mua bán, xử lý nợ và tài sản, tái cơ cấu doanh nghiệp qua đó giúp DATC tăng cường năng lực, tăng sức cạnh tranh và mở rộng thị trường hoạt động kinh doanh.

- Tổ chức hội nghị khách hàng, chăm sóc khách hàng (đối tác) theo chương trình định kỳ hoặc thường nhật; gửi hoa và quà tặng chúc mừng sinh nhật, sự kiện lớn của đối tác trong nước và quốc tế.

- Tăng cường sự phối hợp với các Bộ, Ngành, UBND các tỉnh, thành phố để kịp thời tiếp nhận nợ và tài sản loại trừ tại các doanh nghiệp chuyển đổi sở hữu. Thường xuyên rà soát, phân loại nợ, tài sản là chi phí không còn hiện vật, tài sản mất mát thiếu hụt trong tiếp nhận để trình Bộ báo cáo Chính phủ chỉ đạo xử lý.

- Mở rộng phạm vi, đối tượng doanh nghiệp tái cơ cấu thông qua xử lý nợ, kể cả doanh nghiệp FDI, doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác; triển khai rộng rãi việc mua nợ của các Ngân hàng có vốn nước ngoài; các khoản nợ phải thu của các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế, cá nhân. Nghiên cứu áp dụng linh hoạt các phương thức mua, bán, xử lý nợ, thu nợ cần trừ bằng tài sản đảm bảo nhằm sớm hình thành tổ chức hoạt động trong lĩnh vực quản lý và khai thác tài sản thuộc Công ty.

2/ Giải pháp quảng bá Công ty:

- Tổ chức hội thảo, tọa đàm giới thiệu và làm rõ vai trò của DATC trong nền kinh tế. Đối tượng mục tiêu hướng đến là các doanh nghiệp, các Tập đoàn, Tổng Công ty trong và ngoài nhà nước, các tổ chức tài chính, các ngân hàng thương mại, các hiệp hội (hiệp hội ngân hàng, hiệp hội doanh nghiệp...).

Mục tiêu là giới thiệu và làm rõ vai trò của DATC trong xử lý nợ, tái cơ cấu doanh nghiệp; định hướng tăng cường vai trò xử lý nợ của DATC tại các tổ chức tín dụng và cơ chế phối hợp hiệu quả giữa DATC và các bên liên quan.

- Xây dựng chương trình phóng sự giới thiệu quá trình hình thành phát triển cũng như vai trò, thành tựu của DATC trong nền kinh tế.

- Quảng bá Công ty trên các phương tiện thông tin đại chúng như báo chí; kênh truyền hình kinh tế, tài chính...

- Xây dựng và hoàn thiện bộ nhận diện thương hiệu góp phần đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, quảng bá thương hiệu, hình ảnh Công ty.

- Quảng bá hình ảnh Công ty thông qua tổ chức các chương trình từ thiện, thiện nguyện, đóng góp, tài trợ, xây nhà tình nghĩa...

3/ Giải pháp về tài chính kinh doanh:

Căn cứ Quyết định 119/QĐ-BTC ngày 27/01/2015 của Bộ Tài chính cấp vốn điều lệ cho Công ty TNHH Mua bán nợ Việt nam là 6.000 tỷ đồng. Hiện nay, theo báo cáo tài chính năm 2015, vốn chủ sở hữu của Công ty là 5.519 tỷ đồng, còn thiếu: 481 tỷ đồng, kiến nghị Bộ Tài chính:

155
T
M
H
A
N
A
G

- + Cấp đủ vốn điều lệ cho Công ty.
- + Công ty được để lại lợi nhuận sau khi trích lập các quỹ bổ sung vốn điều lệ đủ 6.000 tỷ đồng.

4. Giải pháp về nguồn nhân lực:

Tiếp tục nghiên cứu để sớm hoàn thiện về cơ cấu tổ chức, lao động, chính sách tiền lương phù hợp với Đề án nâng cấp Tổng công ty và chiến lược phát triển công ty giai đoạn 2015-2020. Tập trung nghiên cứu, đề xuất các chính sách về điều chuyển lao động từ các Chi nhánh, Trung tâm làm việc tại cơ quan văn phòng Công ty và ngược lại, kể cả việc điều chuyển cán bộ lãnh đạo các Ban, Chi nhánh, Trung tâm để bổ sung, tăng cường cho các đơn vị trong Công ty.

Nghiên cứu chế độ đãi ngộ xứng đáng với năng lực cống hiến để thu hút người tài đóng góp, xây dựng và phát triển Công ty.

5. Giải pháp khác:

- Đẩy nhanh quá trình xây dựng, phê duyệt phương án mua bán nợ, tiến độ chuyển đổi, tái cơ cấu các doanh nghiệp.

- Tiếp tục xây dựng, bổ sung một số cơ chế, chính sách và chiến lược kinh doanh của Công ty. Trước mắt tập trung báo cáo, giải trình theo yêu cầu của Bộ để Bộ trình Chính phủ ban hành Nghị định về chức năng nhiệm vụ và cơ chế hoạt động DATC; Đề án DATC tham gia tái cơ cấu gắn với thu hồi nợ trái phiếu SBIC, Quy chế quản lý, sử dụng quỹ thu hồi nợ SBIC; Quy trình phối hợp trong quá trình xử lý tài sản đảm bảo, tài sản hình thành từ nguồn vốn vay TPQTCP. Phối hợp với Cục Tài chính doanh nghiệp, Vụ Chế độ Kế toán để trình Bộ sớm ban hành Chế độ kế toán.

- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ, giám sát các hoạt động tại Công ty và các Chi nhánh, Trung tâm. Thực hiện tiết kiệm trong chi tiêu, mua sắm, sử dụng tài sản, đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật và quy chế của Công ty.

- Giữ vững sự đoàn kết, nhất trí giữa Đảng, chính quyền, Công Đoàn, Đoàn Thanh niên và các tổ chức chính trị xã hội khác thông qua quy chế phối hợp cùng hướng đến mục tiêu chung vì lợi ích của Nhà nước, người lao động và sự phát triển vững mạnh của công ty.

BIỂU CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2016

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch
1	Doanh số mua nợ	Tỷ đồng	2,000
Tr.đó	- Doanh số mua nợ theo nhiệm vụ được giao	Tỷ đồng	755
	- Doanh số mua nợ & TS thông thường	Tỷ đồng	1,245
2	Chỉ tiêu sản phẩm, dịch vụ công ích (nếu có)		
3	Doanh thu	Tỷ đồng	1,990
Tr.đó	Doanh thu thực hiện nhiệm vụ được giao	Tỷ đồng	738

	<i>Doanh thu hoạt động MBN và tài sản</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>1,252</i>
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	350
5	Nợ ngân sách	Tỷ đồng	275
6	Tổng vốn đầu tư	Tỷ đồng	864
7	Kim ngạch xuất khẩu (nếu có)	1.000 USD	
8	Các chỉ tiêu khác		

* Đối với tập đoàn kinh tế, tổng công ty và nhóm công ty mẹ - công ty con là báo cáo hợp nhất.

